|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** **QUẢNG NAM** | **KỲ THI HỌC SINH GIỎI THPT CHUYÊN CẤP TỈNH** **VÀ CHỌN ĐỘI TUYỂN DỰ THI HỌC SINH GIỎI QUỐC GIA****Năm học 2020-2021** |

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**Môn: NGỮ VĂN**

***(Hướng dẫn chấm này gồm có 04 trang)***

**I. HƯỚNG DẪN CHUNG**

- Hướng dẫn chấm được xây dựng theo hướng đánh giá năng lực. Giám khảo cần chủ động nắm bắt nội dung trình bày trong bài làm của thí sinh để đánh giá một cách tổng quát.

- Cần linh hoạt khi vận dụng hướng dẫn chấm. Phát hiện và trân trọng những bài làm thể hiện tính sáng tạo, tư duy độc lập. Nếu học sinh làm bài theo cách riêng (không có trong đáp án) nhưng đáp ứng yêu cầu và có sức thuyết phục vẫn được chấp nhận.

Tổng điểm toàn bài là 20,0 điểm, điểm lẻ tính đến 0,25 điểm.

**II. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ**

**Câu 1.** *(8,0 điểm)*

Anh/chị có đồng tình với quan điểm: ***Sứ mệnh của con người là sống chứ không phải tồn tại.****?*

| **Nội dung yêu cầu** |  |
| --- | --- |
| **I. Yêu cầu về kĩ năng** - Nắm vững cách làm bài văn nghị luận xã hội. - Bố cục đầy đủ 03 phần, kết cấu rõ ràng, lập luận chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp... - Có những cách diễn đạt hay, hấp dẫn, văn phong giàu hình ảnh, cảm xúc; dẫn chứng mới mẻ, thuyết phục…  |  |
| **II. Yêu cầu về kiến thức** - HS có thể trình bày theo nhiều cách, có thể hướng đến các ý sau: |  |
| ***1. Giải thích ý nghĩa***- *Tồn tại:*  sự hiện hữu, hiện diện của người nào đó; cũng để chỉ lối sống mờ nhạt, thụ động của con người. - *Sống*: không chỉ là *có mặt* trong cuộc đời (về mặt sinh học) mà còn là sự sống có ý nghĩa của con người trong cuộc đời (về mặt tinh thần). => Sứ mệnh của con người là phải sống một cuộc đời có ý nghĩa.  |  |
| ***2. Bình luận:******a. Bình:*** Khẳng định ý nghĩa đúng đắn của quan niệm.- “Tồn tại” là điều hiển nhiên của con người. Nếu con người sinh ra chỉ để tồn tại, nghĩa là họ sống cuộc đời tẻ nhạt, vô nghĩa với bản thân và đời sống.- Sứ mệnh con người là sống; bởi:+ Con người chỉ sống một lần, nên phải có ý thức về sự sống. + Khi sống thực sự, con người sẽ khẳng định được bản thân và có một cuộc đời có giá trị.- Sự sống đích thực luôn gắn với những lối sống tích cực, có ý nghĩa như: + Sống có trách nhiệm, biết nỗ lực vươn đến khát vọng,…+ Sống biết yêu thương, chia sẻ, gắn kết,…=> Như vậy, con người đã khẳng định giá trị đời sống, đã hoàn thành sứ mệnh của mình.***b/ Luận:*** Mở rộng, nâng cao vấn đề.- Sự tồn tại của con người cũng cần được trân trọng, bởi:+ “Tồn tại” là điểm bắt đầu của sự sống.+ “Tồn tại” đôi khi là một cách sống phù hợp được lựa chọn.- Sống để khẳng định mình nhưng không có nghĩa là đánh mất bản thân mình; cần phải yêu thương bản thân, hướng đến sự thanh thản trong tâm hồn. |  |
| ***3. Liên hệ thực tế - Rút ra bài học***- Liên hệ thực tiễn để nhận ra ý nghĩa của đời sống đích thực:+ Đề cao lối sống tích cực, có ý thức…+ Phê phán lối sống vô cảm, vị kỷ…- Rút ra bài học về nhận thức và hành động: Trân trọng sự sống, có ý thức phát triển, nâng cao giá trị con người trong đời sống. |  |

**Câu 2.** *(12.0 điểm)*

Bàn về thơ, Tố Hữu cho rằng: ***Thơ - đó là sự im lặng giữa các từ***; còn nhà phê bình văn học Đỗ Đức Hiểu lại khằng định: ***Mỗi bài thơ là một cấu trúc âm vang đầy nhạc tính*.**

Anh/chị hãy bình luận những quan niệm thơ nêu trên.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung yêu cầu** | **Điểm** |
| **I. Yêu cầu về kĩ năng** - Biết cách làm bài văn nghị luận văn học, lí lẽ xác đáng, chọn và phân tích dẫn chứng tiêu biểu… - Bố cục đầy đủ 03 phần, kết cấu rõ ràng, lập luận chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp… - Có những cách diễn đạt hay, hấp dẫn, văn phong giàu hình ảnh, cảm xúc. | 1.0 |
| **II. Yêu cầu về kiến thức**- Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách, sau đây là một số ý cơ bản cần hướng đến. |  |
| ***1. Giải thích***  - Thơ là thể loại trữ tình, bộc lộ tâm tư, tình cảm của con người, được tổ chức bằng hình thức ngôn từ đặc biệt.- *Sự im lặng giữa các từ*: Sức gợi sâu xa từ những *khoảng trắng, chỗ trống* trong thơ*.* Quan niệm của Tố Hữu đề cập đến tính hàm súc, cô đọng, giàu sức gợi của thơ.- *Cấu trúc âm vang đầy nhạc tính:* Sự tổ chức lời thơ tạo nhạc tính. Quan niệm của Đỗ Đức Hiểu nhấn mạnh tính nhạc trong thơ. | 1.0 |
| ***2. Bình luận:*** |  |
| *a. Bình: Khẳng định ý nghĩa đúng đắn của hai quan niệm thơ* |  |
|  *-* **Thơ - đó là sự im lặng giữa các từ** + Ngôn từ trong thơ là phương tiện tư duy và biểu đạt giúp nhà thơ truyền tải tư tưởng, tình cảm sâu sắc, mãnh liệt của mình đến với bạn đọc. + Ngôn từ trong thơ được tổ chức một cách công phu, sáng tạo để tạo được những *khoảng trắng*, những *chỗ trống*, ẩn giấu những *chiều sâu chưa nói hết.* *Sự im lặng* này tạo nên tính hàm súc, đa nghĩa, làm nên giá trị cho thơ. + *Sự im lặng* trong thơ khơi gợi trong người đọc những khám phá, cảm nhận mới mẻ. | 3,0 |
| ***-* Mỗi bài thơ là một cấu trúc âm vang đầy nhạc tính***+* Tính nhạc là đặc thù cơ bản của ngôn ngữ thơ ca.+ Nhạc tính của bài thơ là âm vang của cảm xúc trước đời sống, từ đó tạo nên sức lan tỏa, cộng hưởng trong lòng người đọc.+ Nhạc tính trong thơ được tạo ra bởi cách phối âm, gieo vần, ngắt nhịp hay tiết tấu, giọng điệu của bài thơ… làm nên cấu trúc âm vang của bài thơ. => Hai quan niệm đã bổ sung cho nhau nhằm làm nổi bật vẻ đẹp của thơ: giàu nhạc điệu, cô đọng, giàu sức gợi mở. | 3,0 |
| ***b. Luận***: Mở rộng, nâng cao | 4,0 |
| - *Sự im lặng* trong thơ phải là là sự cất tiếng của những tình cảm, tư tưởng sâu sắc, mãnh liệt trong tâm hồn nhà thơ.- Nhạc tính trong thơ phải gắn kết với những yếu tố nghệ thuật khác mới làm nên vẻ đẹp toàn vẹn của bài thơ.- Vẻ đẹp của thơ không chỉ ở kỹ xảo hình thức mà phải là những sáng tạo mới mẻ, độc đáo, có giá trị thẩm mỹ. - Hai quan niệm đã đặt ra vấn đề có ý nghĩa trong đời sống văn học:+ Người làm thơ phải sáng tạođể tạo ra những bài thơ sâu lắng về ý nghĩa, âm vang về nhạc điệu+ Người đọc thơ phải nâng cao tầm đón nhận để hiểu giá trị của bài thơ. |  |

 **------------------------- Hết ----------------------------**